

STT	SBD	Họ và Tên	Khối	Lớp	Điểm
1	10554177	Đỗ đức duy	Khối 4	4A2	4,170
2	10560152	Nguyễn Cát Tiên	Khối 4	4A2	3,880
3	10988098	Đào Minh Phong	Khối 4	4A2	2,080
4	10693663	Nguyễn Tiến Nhật Minh	Khối 4	4A2	510
5	10735177	Nguyễn Bình Minh	Khối 4	4A2	160
6	10633529	Phạm minh quân	Khối 4	4A2	0